TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. VŨNG TÀU **TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 177/2025/HSST
Ngày 12-6-2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Châu Thị Minh Thể
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Song Hoàn
Ông Hà Văn Trường

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Quỳnh – Thư ký của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Việt Chinh - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 153/2025/HSST ngày 09 tháng 5 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 206/2025/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2025, đối với bị cáo:

ĐẶNG VĂN Q, sinh ngày 26/01/1999 tại tỉnh Bình Thuận; Nơi cư trú:, thị trấn chợ L, huyện B, tỉnh Bình Thuận; nơi ở hiện tại: Phường M, thành phố V tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn M bà Nguyễn Thị P; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 28/12/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận xử phạt 07 năm tù về tội "Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy", theo Bản án số 67/2017//HSST. Đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/01/2022, đã nộp đầy đủ số tiền sung công quỹ nhà nước và án phí vào ngày 26/02/2018.

Bị bắt ngày 31 tháng 01 năm 2025, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực thành phố Vũng Tàu, trại tạm giam Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (bị cáo có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 35 phút ngày 31/01/2025, tại trước địa chỉ số 414/2/7 Nguyễn Hữu Cảnh, Phường 10, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu phối hợp với Công an Phường 10, thành phố Vũng Tàu bắt quả tang Đặng Văn Q đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị bắt giữ.

Đặng Văn Q là người nghiện ma túy từ năm 2017. Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên vào ngày 26/01/2025, Q gọi điện cho một người tên M theo số điện thoại 0928838151 hỏi mua ma túy đá và khay với số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng) để sử dụng, M đồng ý và hẹn Q đến khu vực đường Mang Cận, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh rồi cho một người khác đến điểm hẹn gặp Q để giao ma túy và nhận tiền của Q. Sau khi mua ma túy, Q cất giấu trong người rồi mang xuống thành phố Vũng Tàu thuê phòng nghỉ tại "Nắng Farmstay", địa chỉ Phường M, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, tại đây Q lấy một ít ma túy ra sử dụng một mình, còn lại thì cất trong túi áo mang trong người mục đích để sử dụng dần. Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 31/01/2025, khi Q chuẩn bị dọn đồ đạc để trả phòng thì bị Cơ quan Công an bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Thu giữ vật chứng gồm: 01 (một) gói nylon hàn kín bên trong có chứa chất kết tinh không màu trong suốt là ma túy loại Methamphetamine; 01 (một) gói nylon bên trong chứa chất rắn màu trắng là ma túy loại Ketamine; 01 điện thoại di động hiệu VIVO màu đen, số Imei: 862114060079270, số sim 0876158788.

Tại Kết luận giám định số 183/KL-KTHS-MT ngày 05/02/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, kết luận: 01 (một) gói nylon hàn kín bên trong có chứa chất kết tinh không màu trong suốt kí hiệu mẫu A1 có khối lượng 1,1272 gam là ma túy loại Methamphetamine; 01 (một) gói nylon, bên trong chứa chất rắn màu trắng kí hiệu mẫu A2 có khối lượng 1,1272 gam là ma túy loại Ketamine.

Bản cáo trạng số 153/CT-VKSVT ngày 05-5-2025, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu đã truy tố Đặng Văn Q, về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự; đề nghị

Hội đồng xét xử căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đặng Văn Q mức án từ 2 năm 06 tháng đến 3 năm tù giam, tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy là tang vật của vụ án, tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu ViVo màu đen.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng và ý kiến luận tội của Viện kiểm sát, công nhận Viện kiểm sát truy tố đúng tội danh; bị cáo không có ý kiến gì tự bào chữa cho hành vi phạm tội của mình, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần mức án.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra thành phố Vũng Tàu và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận sau khi mua ma túy của một đối tượng tên Minh tại khu vực đường Mang Cận, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh với số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng) để sử dụng thì đến ngày 31/01/2025, tại phòng nghỉ "Nắng Farmstay", địa chỉ Phường M, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Vũng Tàu phối hợp cùng Công an Phường 10 phát hiện bắt quả tang Đặng Văn Q đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và thu giữ vật chứng.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã được các cơ quan tiến hành tố tụng thu thập trong hồ sơ vụ án và thẩm tra lại tại phiên tòa. Vì vậy, hành vi của bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3]. Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra là nguy hiểm cho xã hội, được thực hiện do lỗi cố ý trực tiếp, đã xâm phạm đến chế độ quản lý của nhà nước về việc cất giữ chất ma túy, ảnh hưởng

xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo có nhân thân không tốt, ngày 28/12/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận xử phạt 07 năm tù về tội "Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy", theo Bản án số 67/2017//HSST, bị cáo vừa chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/01/2022 thì nay lại tiếp tục phạm tội. Đặng Văn Q tàng trữ 1,1272 gam ma túy loại Methamphetamine và 7,2625 gam ma túy loại Ketamine, đây là chất ma túy khác ở thể rắn. Cả hai chất ma túy này đều có khối lượng dưới mức tối thiểu đối với từng chất quy định tại khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, áp dụng khoản 2 Điều 5 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ Quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích các chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015, xác định tổng tỷ lệ phần trăm của các chất ma túy trên như sau:

Tỷ lệ phần trăm về khối lượng của Methamphetamine so với mức tối thiểu đối với Methamphetamine được quy định tại điểm g, khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự là 22,5440% (1,1272 gam so với 05 gam).

Tỷ lệ phần trăm về khối lượng của Ketamine so với mức tối thiểu đối với Ketamine (chất ma túy khác ở thể rắn) được quy định tại điểm l, khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự là 36,3125% (7,2625 gam so với 20 gam).

Tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của 02 chất ma túy Methamphetamine với Ketamine là 58,8565%, như vậy, theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm tương ứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, nhằm giáo dục, cải tạo riêng đối với bị cáo và nguyên tắc phòng ngừa tội phạm chung.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5]. Về xử lý vật chứng: Theo Biên bản giao nhận vật chứng số 186/BB-CCTHADS lập ngày 07-5-2025, Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, có nhận giữ: 01 (một) phong bì niêm phong số 183 ngày 05/02/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu đen, số Imeil 86211406079270. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ Luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu đen, số Imeil 86211406079270; tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong số 183 ngày 05/02/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;

theo Biên bản giao nhận vật chứng số 186/BB-CCTHADS lập ngày 07-5-2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Đặng Văn Q phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Đặng Văn Q 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31 tháng 01 năm 2025.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ Luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu đen, số Imeil 86211406079270; tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong số 183 ngày 05/02/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; theo Biên bản giao nhận vật chứng số 186/BB-CCTHADS lập ngày 07-5-2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

3. Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Đặng Văn Q phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV06);

- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND Tp. Vũng Tàu;
- Thi hành án dân sự Tp. Vũng Tàu;
- Phân trại tạm giam khu vực Tp. Vũng Tàu;
- Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Những người tham gia tố tụng.
- Lưu hồ sơ vụ án.

Châu Thị Minh Thể